

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày: 18-5-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Ngọc Điệp

2/ Ông Thượng Văn Kính

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Chí N, sinh năm: 1995, tại tỉnh Cà Mau. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Thanh B và bà Nguyễn Hồng P; chưa có vợ con. Tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/7/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01(một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 93/2015/HSPT. Bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Khóm 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Hoài L, bà Đỗ Thị Thanh N, ông Dương Văn L1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biến biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Chí N và anh Nguyễn Xuân V có mối quan hệ quen biết ngoài xã hội và cùng làm nghề sơn nước cho các công trình xây dựng. Khoảng đầu tháng 3/2020, N không có việc làm nên đến gặp anh V nhờ xin việc thì anh V đồng ý và cho N vào làm chung sơn nước tại công trình xây dựng Công viên ở đường Trần Hưng Đạo, phường Phú

Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/3/2023, khi đến giờ nghỉ trưa, anh V kêu N đi mua 02 (hai) hộp cơm để anh V và N cùng ăn. Do N không có xe nên anh V đưa xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ-ghi-xám, biển số 66K1-299.xx cho N để đi mua cơm. Khi N điều khiển xe mô tô biển số 66K1-299.xx chạy đến chợ Thủ Dầu Một (cách công trình khoảng 02 km) mua 02 (hai) hộp cơm rồi điều khiển xe quay về công trình nhưng do không nhớ đường nên đã chạy lòng vòng không về được đến công trình. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, do thấy N đi lâu nhưng chưa về nên anh V gọi điện thoại cho N (anh V không nhớ số) để chỉ đường cho N nhưng N vẫn không tìm được đường về công trình. Một lúc sau, anh V tiếp tục gọi điện thoại cho N để hỏi thúc và có lời qua tiếng lại với N thì N cho rằng anh V có lời lẽ xúc phạm nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 66K1-299.xx của anh V. Thực hiện ý định trên, N không về công trình mà điều khiển xe chạy qua cầu Phú Cường (giáp ranh giữa phường Phú Cường và xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh) rồi đi đến Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh V tiếp tục gọi điện thoại cho N và nói là đã báo Công an để bắt N. Do lo sợ nên N đã bán xe mô tô biển số 66K1-299.xx cho một người đàn ông (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) được số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng. Sau khi bán được xe mô tô trên, N đón xe khách về tỉnh Cà Mau nhưng không về nhà mà đến ở tại nhà của một người bạn. Sau đó, N quay lại Thành phố Hồ Chí Minh và xin vào làm thợ sơn nước cho một số công trình xây dựng ở địa bàn quận Bình Tân và thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 09/12/2022, N về nhà tại khóm 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau. Đến ngày 15/12/2022, N bị Công an thị trấn Sông Đốc bắt truy nã theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một. Sau đó, Công an thị trấn Sông Đốc bàn giao Lê Chí N cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 98/KLTS-TTHS ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01(một) xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ-ghi-xám, sản xuất năm 2017, biển số 66K1-299.xx (không thu hồi được) trị giá 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ-ghi-xám, biển số 66K1-299.xx, quá trình điều tra Lê Chí N khai đã bán xe cho một người đàn ông tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng N không biết rõ nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Xuân V yêu cầu Lê Chí N phải bồi thường cho anh V số tiền 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng là trị giá tài sản bị chiếm đoạt. Hiện N chưa bồi thường cho anh V.

Cáo trạng số 61/CT-VKSTDM ngày 06/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Chí N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe mà bị chiếm đoạt là 22.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lê Chí N phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Xuân V số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng) là giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được.

Về biện pháp tư pháp: Không có.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/3/2020, tại khu vực gần Công viên ở đường Trần Hưng Đạo, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, sau khi được bị hại Nguyễn Xuân V cho mượn xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ-ghi-xám, biển số 66K1-299.xx, trị giá 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng để đi mua cơm thì bị cáo Lê Chí N đã thực hiện hành vi chiếm đoạt để đem bán cho một người đàn ông (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) ở Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh được số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng rồi sau đó bỏ trốn. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời

nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01(một) xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ-ghi-xám, sản xuất năm 2017, biển số 66K1-299.xx, bị hại Nguyễn Xuân V yêu cầu bị cáo Lê Chí N bồi thường giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt không thu hồi được là 22.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo N bồi thường số tiền 22.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Xuân V theo quy định tại các điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 46, 48 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Chí N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Chí N 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Chí N phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Xuân Văn số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Không có

4. Về án phí: Bị cáo Lê Chí N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.100.000 đồng (một triệu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Nga

